TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 214/2024/HS-ST
Ngày 27- 9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 208/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2024/HSST-QĐ ngày 17/9/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tùng L, sinh năm 2001, tại T, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: không; giới tính: nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh B. (Có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 2004; địa chỉ: Thôn C, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trịnh Văn T1, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tùng L và anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 2004, trú tại thôn C, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang là bạn của nhau. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/6/2024, trong lúc L và anh T đang ngồi chơi điện tử tại quán Internet "Tuấn Tú" tại thôn T, xã N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang (do anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1984 ở cùng địa chỉ nêu trên làm chủ) thì L bảo anh T cho mượn xe mô tô và điện thoại di động để đi mua đồ ăn sáng và khám bệnh rồi đem trả. Do trước đó, L đã từng mượn xe mô tô của anh T một số lần và đều mang trả nên anh T đồng ý. Anh T đưa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, dung lượng 128GB, lắp 01 sim nhà mạng Viettel và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha màu trắng-đen- bạc, biển kiểm soát 12H1-216.68 (viết tắt là xe mô tô biển kiểm soát 12H1-216.68) cho L mượn, còn anh T tiếp tục ngồi chơi điện tử. Sau khi điều khiển xe mô tô đi khỏi quán Internet, do không có tiền chi tiêu cá nhân, L nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô và điện thoại của anh T. L điều khiển xe mô tô đến cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh B thì đỗ xe lại, dùng điện thoại của anh T đăng nhập vào mạng xã hội Facebook rồi dùng tài khoản "Tùng Lâm" của L truy cập vào trang "Hội mua bán xe máy cũ Bắc Giang" đăng nội dung tin "Em đang cần tiền, có ai cầm cố xe máy cho em mượn tiền không?", mục đích cầm xe của anh T lấy tiền. Sau khi L đăng nội dung tin nêu trên thì anh Trịnh Văn T1, sinh năm 1992, trú tại thôn Đ, xã Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Giang nhắn tin cho L đồng ý nhận thế chấp xe mô tô và gửi cho L địa chỉ quán sửa chữa xe máy của anh T1 ở thôn N, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang để L mang xe mô tô đến. Ngay sau đó, L điều khiển xe mô tô của anh T đi đến quán sửa chữa xe máy nêu trên của anh T1 để thế chấp xe. Tại đây, L nói dối anh T1 xe mô tô biển kiểm soát 12H1-216.68 là tài sản của L, giấy tờ xe đã bị cháy mất, cần thế chấp xe mô tô lấy tiền khám bệnh. Anh T1 tin L nói thật nên đưa cho L 3.600.000 đồng và giữ lại xe mô tô biển kiểm soát 12H1-216.68 để làm tin. L hẹn anh T1 10 ngày sau sẽ đến lấy lại xe mô tô và trả lại tiền sau. Anh T1 đã chụp ảnh L đứng cạnh xe mô tô biển kiểm soát 12H1-216.68 để làm tin. Tiếp đó, L đi xe ôm của người không quen biết đến quán Internet không nhớ tên ở đường N, thành phố B, tỉnh Bắc Giang để nạp tiền chơi điện tử và chi tiêu cá nhân hết số tiền thế chấp xe mô tô. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, do hết tiền tiêu cá nhân, L tiếp tục dùng tài khoản Facebook "Tùng Lâm" truy cập vào mạng xã hội Facebook, đăng thông tin bán điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus của anh T. Lúc này có một người nam thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ liên lạc hỏi mua và trả giá điện thoại di động L đăng bán nêu trên với số tiền 1.000.000 đồng, thì L đồng ý bán và hẹn đến quán Internet L đang ngồi chơi điện tử nêu trên để mua bán. Khoảng 30 phút sau, có người nam thanh niên nhắn tin mua điện thoại di động đi đến quán Internet nêu trên gặp L như đã hẹn rồi L bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen của anh T cho người này lấy 1.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán điện thoại của anh T, L đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi cho L mượn điện thoại di động và xe mô tô, anh T không thấy L mang trả nên đã nhiều lần liên lạc với L để đòi nhưng không được do L né tránh. Ngày

01/7/2024, anh T có đơn trình báo Công an xã N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang về việc bị L chiếm đoạt tài sản nêu trên.

Cùng ngày 02/7/2024, Nguyễn Tùng L đến Công an xã N đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Sau đó, Công an xã N đã bàn giao L cùng tài liệu có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V để điều tra theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V đã thu giữ của anh Trịnh Văn T1: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen- bạc, biển kiểm soát 12H1-216.68. Ngoài ra, anh T1 cung cấp cho Cơ quan điều tra 01 ảnh chụp L đứng cạnh xe mô tô nêu trên khi thế chấp xe cho anh T1 để vay tiền vào ngày 18/6/2024.

Cơ quan điều tra tiến hành cho anh Nguyễn Mạnh T và anh Nguyễn Văn D nhận dạng người qua bản ảnh, trong đó có ảnh của L để xác định người chiếm đoạt tài sản của anh T. Kết quả nhận dạng: anh T nhận ra L chính là người chiếm đoạt xe mô tô và điện thoại nêu trên của anh T; anh D nhận ra L chính là người điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu trắng-đen- bạc, biển kiểm soát 12H1-216.68 của anh T đi khỏi quán Internet của anh D vào ngày 18/6/2024.

Ngày 05/7/2024, Cơ quan điều tra cho Nguyễn Tùng L nhận diện đối với ảnh nam thanh niên đứng cạnh xe mô tô do anh T1 cung cấp. Kết quả, L xác định người trong ảnh là L đến thế chấp xe mô tô nêu trên vào ngày 18/6/2024 cho anh T1 để vay tiền.

Tại Kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã V định giá và kết luận trị giá tài sản của anh T bị chiếm đoạt ngày 18/6/2024: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu trắng-đen- bạc, biển kiểm soát 12H1-216.68 đã qua sử dụng trị giá 7.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, dung lượng 128GB trị giá 2.100.000 đồng, 01 phôi sim nhà mạng Viettel trị giá 30.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 9.130.000 đồng. (Bút lục 43-46).

Bản cáo trạng số: 221/CT-VKS ngày 16/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Tùng L về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bầy luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65; Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng dân sự: Xử phạt Nguyễn Tùng L từ 07 tháng đến 10 tháng tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo L cho UBND xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Tùng L đang bị tạm giam nếu bị cáo không bị tạm giam về tội khác.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Tùng L đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 18/6/2024, tại quán Internet "T" thuộc địa phận thôn T, xã N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Tùng L được anh anh Nguyễn Mạnh T tin tưởng cho mượn: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 12H1-216.68 trị giá 7.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, dung lượng 128GB, lắp 01 sim nhà mạng V có tổng trị giá 2.130.000đồng. Sau đó, do không có tiền chi tiêu cá nhân, L đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh T cho mượn. Cùng ngày 18/6/2024, L mang xe mô tô và điện thoại di động của anh T cho mượn đi thế chấp, bán cho người khác lấy tiền, trong đó: thế chấp xe mô tô cho anh Trịnh Văn T1 lấy 3.600.000 đồng, bán điện thoại cho người không quen biết lấy 1.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản L chiếm đoạt của anh T là 9.130.000 đồng. Cơ quan điều tra đã thu giữ được xe mô tô để trả lại bị hại.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*", như vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Tùng L về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" điểm b khoản 1 Điều 175, Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Tùng L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã đầu thú; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên được hưởng các tình tiết quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng có nơi cư trú rõ ràng bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn bố chết sớm, mẹ bỏ đi từ nhỏ bị cáo ở với bà nội, hiện gia đình thuộc diện hộ cận nghèo do vậy Hội đồng xét xử thấy rằng không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[10] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Về xử lý vật chứng: xe mô tô biển kiểm soát 12H1-216.68 là tài sản sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Mạnh T, nên Cơ quan điều tra đã trả lại anh T. Đối với chiếc điện thoại di động của anh T, L khai không biết thông tin người mua; địa chỉ liên hệ qua tài khoản Facebook, hiện L không nhớ mật khẩu đăng nhập vào tài khoản Facebook nên Cơ quan điều tra không thu hồi được để trả lại bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Mạnh T và anh Trịnh Văn T1 không yêu cầu bị cáo L bồi thường dân sự, nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[12] Đối với anh Trịnh Văn T1 khi cho L vay tiền và giữ xe mô tô biển kiểm soát 12H1-216.68 làm tin không biết là tài sản do L phạm tội mà có nên không phạm tội

[13] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, Khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật**.**

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ vào: b khoản 1 Điều 175; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt Nguyễn Tùng L 08 tháng tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 04 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo L cho UBND xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Tùng L thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

"*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*".

Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Tùng L đang bị tạm giam nếu bị cáo không bị tạm giam về tội khác

2. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Tùng L.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND thị xã Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an thị xã Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Chi cục thi hành án DS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hữu Luyện